TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9- TP. HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 228/2025/QĐST- HNGĐ	*Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 357/2025/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn G, xã PT, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* Chị **Hà Thị T1**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn L, xã PT, thành phố Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Anh T và chị Hà Thị T1

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Mai T2, sinh ngày 31/10/2007, Nguyễn Tuấn T3, sinh ngày 07/07/2009 và Nguyễn Hà C, sinh ngày 13/10/2014. Cháu T2 đã trưởng thành nên không đặt ra.

Giao cháu Nguyễn Hà C cho chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu C đủ 18 tuổi; Giao cháu Nguyễn Tuấn T3 cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu T3 đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có Quyết định thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Hà Thị T1 và anh Nguyễn Anh T cho đến khi chị T1 và anh T có yêu cầu hoặc khi có Quyết định thay đổi khác của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Chị Hà Thị T1 và anh Nguyễn Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị T1 và anh T không yêu cầu giải quyết.

- Về công nợ: Không có.

- Về án phí: Anh Nguyễn Anh T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh T đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0013793 ngày 28/10/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 9, thành phố Hà Nội. Nay khấu trừ số tiền 150.000đ vào khoản tiền án phí anh T phải nộp.

Hoàn trả anh Nguyễn Anh T số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Nơi nhận
- *Các đương sự;*
- *VKSND khu vực 9;*
- *Lưu HS/VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thưởng